

Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 20 tháng 03 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 10/03/2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 87/LHST ngày 03/03/2023 Về việc thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**1- Anh Nguyễn Văn S sinh năm 1978**

**2- Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1989**

Cùng địa chỉ: Số 8, ngách 58/12, đường N, tổ 5, phường Q, quận C, Hà Nội.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/10/2007 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, huyện N tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 11 năm 2021, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách. Nay, anh chị xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là: cháu Nguyễn Hồng L, sinh ngày 09/01/2009 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 24/08/2013. Hai bên thỏa thuận: anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng L, chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh T. Anh S, chị H đề nghị Tòa án tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho cả hai bên cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H đều xác nhận không nợ ai và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: anh Nguyễn Văn S tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hồng L, sinh ngày 09/01/2009 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 24/08/2013. Giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng L. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh T. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- Về nợ: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H xác nhận không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn S tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Văn S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0019243 ngày 03/03/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Đương sự;

- VKS quận Cầu Giấy;

- UBND phường Đ,

Huyện N, tỉnh Nam Định;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Khanh**